

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 2
THUNG LŨNG VÀNG

Kỳ 1:

-1-

Thuở xa, nơi đây là rừng hoang. Dưới bầu trời xanh cao lồng lộng là những cánh rừng nguyên thủy bạt ngàn. Hầu như quanh năm, ánh nắng không thể lọt được qua những tầng lá dày đặc nên mặt đất luôn ẩm ướt. Ngày ấy, nơi đây đã từng là thiên đường của chim, thú và rắn rết. Trong rừng chưa có những con đường mòn mà chỉ có những lối thú đi. Đôi khi, một vài thợ săn dừng cảm lẫn vào đây rồi lại vội vã quay ra. Ma thiêng nước độc, thú dữ và rắn rết vẫn còn làm cho họ cảm thấy bất lực trước sức mạnh của thiên nhiên luôn rình rập.

Những chủ nhân đầu tiên của vùng đất này là những người từ nơi khác đến. Theo một truyền thuyết cổ, một đôi trai gái yêu nhau nhưng bị gia đình ép duyên nên đã bỏ trốn. Họ từ một vùng xa xôi nào đó dưới miền xuôi đưa nhau đến đây và trở thành tổ tiên của dòng họ Dương. Qua nhiều thế kỷ, họ Dương sinh sôi và trở thành chủ nhân của một vùng rừng mênh mông kéo dài từ dãy Sương Mù tới tận thị trấn Cộp bây giờ. Rồi theo những biến động

của lịch sử, họ Dương lại phải lần lượt ly tán, chỉ còn lại một nhánh nhỏ trụ lại trên vùng đất dữ này.

Đến thời điểm đơn vị bộ đội đi xây dựng kinh tế, trong đó có ông Hạnh về đây, rừng vẫn còn khá nhiều. Trong suốt mấy chục năm qua, rừng bị chặt phá đến đâu, người họ Dương rời theo đến đây. Họ cứ lùi dần, lùi dần vào đến tận vùng Sơn Động, nơi bị dãy núi Sương Mù chắn ngang thì dừng lại. Ở đây, họ làm nhà ở trên một quả đồi và bắt đầu bảo vệ những khoảnh rừng ít ỏi còn lại bằng một sự cố gắng nhiều khi đến liều lĩnh. Đó chính là nguyên nhân làm cho màu xanh còn được giữ lại ở vùng này. Tuy vậy, rừng ở Sơn Động còn lại rất ít và chủ yếu là mọc trên những sườn đá hiểm trở của dãy Sương Mù.

Cái xóm nhỏ của họ Dương với mười nóc nhà bạc phếch nằm ẩn mình dưới tán lá xum xuê của những cây ăn quả, của tre nứa chỉ cách khu nhà của đội trồng rừng số 10 một dãy đồi thấp. Đó là xóm Chẹo.

Nhìn trên bản đồ, nếu tính theo thứ tự từ Bắc xuống, dãy Sương Mù giống như một bức tường đá khổng lồ. Bức tường ấy chạy dài theo hướng Đông - Tây với những ngọn lớn bé liên hoàn hiểm trở. Đó cũng là ranh giới tự nhiên giữa tỉnh H. với một tỉnh miền núi khác. Dòng sông Hoàng chảy từ biên giới về, khi gặp dãy Sương Mù chắn ngang đã dâng lên và len theo một khe hẹp, đổ thẳng sang bên kia. Sau khi đã vượt qua núi, nước sông xối thẳng xuống tạo thành một thác nước quanh năm sôi sục. Cái thác ấy có tên cổ là thác Tlem.

Từ thác Tlem, sông Hoàng chảy chệch theo hướng Tây Bắc - Đông Nam thành một đường thẳng khoảng 200 thước. Ở đoạn này, bên phải dòng sông là ngọn đồi mà đội trồng rừng số 10 ở và bên trái là một thung lung nhỏ. Sau đó, khi gặp một ngọn núi đá có tên là núi Chân Thần chắn ngang, dòng sông chia làm hai nhánh. Nhánh chính tiếp tục chảy thẳng xuống phía Nam. Nhánh thứ hai giống như một dòng suối thì rẽ trái và chảy vào giữa một vùng đồi lô nhô trải dài ở hướng Đông cho đến khi nhập vào một dòng sông khác.

Như vậy, cái thung lũng nhỏ nằm ở hữu ngạn sông Hoàng đã được hình thành bởi ba cạnh: Cạnh thứ nhất là dãy Sương Mù; cạnh thứ hai là dòng sông Hoàng và cạnh thứ ba là những ngọn đồi liên hoàn ở phía Đông. Dãy đồi này có tên chung là đồi Quan. Thuở xưa, đây chính là khu vực dòng họ Dương cư trú. Từ đồi Quan, một dòng suối nhỏ chảy xuyên qua thung lũng, đổ xuống sông Hoàng. Theo tên gọi của bà con nơi đây, dòng suối này là suối Khó.

Từ sau khi những kẻ đào vàng đua nhau đổ về đây, cái thung lũng không tên đã được gọi bằng một tên gọi mới; thung lũng Vàng. Trong thung lũng này bây giờ, loài cỏ phát triển mạnh nhất là cỏ tranh. Ven theo dòng suối Khó, có những cây lim cỏ thụ tỏa bóng rợp mát và một vài cây ổi, nhãn với những cành cây cong queo, mọc thêch.

Ngoài tất cả những đặc điểm đó, ở thung lũng Vàng còn có một trái núi đá nhỏ màu trắng bạc. Trái núi này đứng sát vào chân dãy Sương Mù - ngay cạnh thác Tlem quanh năm sủi bọt trắng. Nhìn từ xa, trái núi ấy giống hệt như một con voi trắng khổng lồ đang cúi xuống uống nước sông Hoàng. Có lẽ chính vì vậy, nó đã được gọi bằng một cái tên độc đáo: núi Bạch Tượng.

Đó là tất cả những điều mà Lê Hà đã thu thập được về vùng Sơn Động. Nhưng những điều đó sẽ nói lên được điều gì? Phải chăng những chủ nhân xa xưa của những cổ vật chính là những người thuộc dòng họ Dương và họ đã gửi gắm ở đây những bí mật của mình cho hậu thế?

Đó chỉ là một giả thiết. Nhưng không phải giả thiết này không có cơ sở. Lê Hà thâm hài lòng với ý nghĩ ấy trong khi ánh mắt lơ đãng của cô đang lướt qua cuốn lịch treo trên bức tường trước mặt. Trên tờ lịch mỏng của ngày 20-6 ấy có mấy chữ bằng bút bic do Lê Hà viết. Cô bất giác kêu lên một tiếng. Chỉ chút nữa là cô đã quên bằng một chuyện rất quan trọng. Câu chuyện ấy cũng gắn liền với chuyến đi và bài viết của cô về làm trường Sông Hoàng.

Tạm thời dứt bỏ những suy nghĩ, Lê Hà vội vã chuẩn bị sổ tay và những tài liệu cần thiết. Chỉ còn hơn 40 phút nữa, cô sẽ phải có mặt tại Tòa soạn báo tỉnh để dự một cuộc họp mà chắc chắn là sẽ không dễ chịu chút nào.

Phòng ở của thầy giáo Minh ở ngay đầu dãy nhà. Đó là một căn phòng thô sơ, vách trát đất. Trong nhà, ngoài một cái giường cá nhân và một cái bàn nhỏ, hầu như không còn đồ đạc gì khác. Dưới nền nhà bằng đất nện, vài con bọ cánh cứng to như hạt mít đang bò lổm ngổm. Thứ côn trùng này ở đây rất nhiều và trong lần trước đến đây, Công đã rất thích thú bởi độ to lớn khác thường của chúng so với những con cùng loài ở nơi khác. Nhưng Hương thì ghê tởm ra mặt. Công còn nhớ như in nét mặt của Hương khi cô đá mấy con côn trùng ấy ra cửa.

Hồi tưởng ấy lại dẫn về với những nỗi băn khoăn trong Công. Anh ngồi xuống giường. Thầy giáo Minh đã pha trà xong. Ông đặt lên bàn bộ ấm chén sứ trắng. Trong cái khung cảnh nghèo nàn ở đây, bộ ấm chén trắng bóng ấy có vẻ như là một đồ xa xỉ. Khi thầy giáo Minh đang rót trà ra chén, Công hỏi bằng giọng thật tự nhiên:

-Hương đi vắng phải không thầy?

Dòng nước trà đang chảy thẳng từ vòi ấm xuống chén bỗng hơi bị chệch đi làm nước tràn ra ngoài, loang xuống mặt bàn. Thầy Minh không trả lời. Ông lấy khăn, lau mặt bàn một cách cẩn thận rồi đưa cho Công một chén nước:

-Uống đi em! Uống cho nóng!

Trong dịp Công lên đây chơi ngày trước và kể cả mấy phút trước đó, chưa bao giờ thấy Minh lại gọi anh bằng “em”. Nhưng Công chưa nhận ra điều không bình thường ấy. Anh vẫn đang chờ câu trả lời. Trong khi đó, thầy giáo già vẫn lặng lẽ uống nước. Công im lặng chờ đợi. Bỗng nhiên anh cảm thấy tim mình hơi nhói lên trong một nỗi lo lắng quặn thắt mơ hồ. Cái cảm giác ấy chỉ xuất hiện một đôi lần trong đời anh nhưng chưa bao giờ sai. Nó giống như một tín hiệu báo trước tai họa.

Lần thứ nhất, cái cảm giác ấy đến khi anh mới 15 tuổi và đang cùng với bố đi vào rừng lấy nứa về làm bếp. Cái nhói chỉ thoáng qua trong tim nhưng

làm cho anh sững lại bên những gốc nứa với cánh tay cầm dao vẫn còn giờ lên. Bỏ anh đang từ một bụi nứa bên cạnh khi ấy đã hoảng hốt chạy tới vì tưởng anh bị rắn cắn hoặc đã chặt phải chân. Lúc đó, Công còn quá non nớt để cắt nghĩa cái cảm giác kỳ lạ của mình. Lần ấy, hai bố con trở về và nhận được một tin choáng người: mẹ anh đã lâm một căn bệnh hiểm nghèo và đang thở những hơi cuối cùng trên giường bệnh!

Lần thứ hai, cái cảm giác ấy đến khi anh đang học năm cuối cùng ở khoa Sử, trường Đại học Tổng hợp. Khi đó, cái cảm giác nhói buốt đã khiến cho anh phải bỏ học và trở về ký túc xá để nằm nghỉ. Công đã không phải chờ đợi lâu. Ngay chiều hôm đó, anh đã nhận được tin từ quê báo ra: Đứa em gái thứ ba của anh đi tắm cùng mấy đứa bạn ngoài sông đã bị cuốn trôi. Hiện gia đình đang chờ anh về làm lễ mai táng. Theo lời kể lại, Công được biết thời điểm khi đứa em bé bỏng của anh bị những xoáy nước nhấn chìm xuống cũng đúng vào lúc cái cảm giác đáng sợ kia đến khi anh đang ngồi trong lớp học. Vậy thì lần này? Liệu rằng đã có chuyện gì vừa xảy ra?

Những ý nghĩ ấy đến với Công trong một thoáng rất nhanh. Nhưng anh chỉ im lặng nhìn thầy giáo già đang ngồi với vẻ đăm chiêu trước mặt mình bằng ánh mắt thể hiện một tâm trạng đầy mâu thuẫn: Anh rất muốn biết đã có điều gì xảy ra, nhưng đồng thời lại lo sợ khi nghĩ rằng sẽ phải nghe một tin dữ. Sự im lặng cũng chỉ có giới hạn. Cuối cùng, thầy giáo già nói bằng giọng chậm rãi trong khi mắt ông nhìn chéch sang một bên:

-Cô Hương không còn ở đây nữa!

Hộp nước trà nghen lại trong miệng Công. Anh đặt vôi chén xuống bàn và hỏi lại bằng giọng bỗng trở nên thəm thì như sợ có ai đó nghe trộm:

-Thầy nói sao? Cô Hương?

-Cô Hương không còn ở đây nữa. Chuyện ấy đã cách đây từ gần hai tháng

Công ngơ ngác nhìn thầy giáo già bằng ánh mắt chứng tỏ rằng anh chưa hiểu ông đang nói gì. Thầy Minh quay lại, nhìn thẳng vào anh. Ông hiểu rằng không thể và không nên giấu chàng trai này. Cách tốt nhất là nói cho anh biết rõ sự thật:

-Cô Hương đã bỏ đi từ gần hai tháng nay rồi.

Không nén được, Công hỏi bằng giọng vội vã:

-Nhưng... cô ấy đi đâu?

-Về điều đó, ngay cả Ban giám hiệu chúng tôi cũng không rõ. Nhưng có dư luận cho rằng cô ấy đã bỏ đi vào vùng vàng ở Sơn Động.

-Trời ơi!

Công chỉ thốt lên được một câu như thế rồi ngả người ngồi thừ ra. Hình như anh đang cố gắng hình dung lại tất cả những điều vừa nghe thấy. Những điều đó thật là kỳ lạ, kỳ lạ đến mức không thể cất nghĩa được. Trong đầu anh lúc đó, một câu nói cứ lặp đi lặp lại thành một điệp khúc: “Hương đã đi vào vùng vàng. Trời ơi! Cô ấy đi đào vàng”.

Nhìn vẻ mặt thần thờ đến tuyệt vọng của Công - Một người vừa vượt qua chặng đường hàng trăm cây số để được nghe một điều khủng khiếp như thế về người mình yêu, thầy Minh cảm thấy lòng se lại. Trong lòng ông dâng lên một mối đồng cảm xót xa. Ông thầm trách mình là đã quá vội vã nói với anh. Nhưng rồi ông lại tự bào chữa: Đó là sự thật. Mà sự thật thì không ai có thể giấu giếm được. Hơn nữa, chính Công cũng đang rất nóng lòng muốn biết những điều đó kia mà! Cũng may mà ông chưa nói hết những điều đã xảy ra. Nếu phải nghe những điều đó, không biết anh sẽ còn bị bất ngờ và đau khổ đến mức nào?

Hương kém Công gần bốn tuổi. Năm nay, cô chỉ mới bước sang tuổi 25. Đó là một cô gái có mái tóc dài buông xuống tấm lưng thon thả. Đặc biệt, cô có khuôn mặt mà ai dù mới gặp lần đầu cũng không thể quên được. Khuôn mặt ấy với cái mũi thanh tú, hàng mi dài và đôi môi luôn mọng đỏ như một trái cây vừa chín. Nhưng có lẽ điều đáng nói nhất chính là đôi mắt. Đôi mắt ấy luôn long lanh với những khát vọng thầm kín như có một ngọn lửa đang muốn cháy bùng lên. Ở đó, sự dịu dàng và nỗi khát khao khiến cho người khác khi nhìn vào đều cảm thấy có một cái gì đó vừa dữ dội, vừa đam mê đến bí ẩn.

Biển trong đêm có một ngọn đèn

Đừng nhìn anh - đừng nhìn anh thế nữa!

Anh đã sống ngàn ngày trên biển cả

Bỗng sợ giờ này chết đuối giữa mắt em!

Bài thơ ấy, Công đã viết sau buổi đầu tiên gặp Hương từ cách đây gần ba năm trước. Có thể nói anh khi ấy anh đã bị choáng ngợp bởi ánh mắt huyền bí của Hương. Nhưng cái thi hứng lãng mạn ấy cũng chỉ ghi lại một khoảnh khắc tâm trạng của anh. Lúc đó, Công chưa biết cách đọc những điều sâu xa hơn ẩn giấu bên trong đôi mắt tràn đầy khát vọng ấy. Nhưng dù sao, những câu thơ ấy cũng đã ghi lại được một kỷ niệm về “cái thuở ban đầu” đầy mơ mộng trong tình yêu của họ.

Đó là một buổi chiều tháng chín lạnh lạnh. Mặt trời đã gần khuất hẳn sau dãy núi ở phía Tây thị xã. Những tia nắng cuối cùng vàng như mật đang yếu dần trên những tán lá bên đường. Công thông thả đạp xe trên con đường chạy qua những đồng lúa xanh biếc. Những làn gió dào dạt thổi mang theo hương thơm dịu dịu tạo cho anh một tâm trạng thanh thản.

Thốt nhiên, anh nhớ lại một bài thơ của một người bạn học cùng lớp khi họ đang còn là sinh viên năm thứ ba. Người bạn ấy đã chép tặng bài thơ vào sổ tay của Công khi biết anh vừa trải qua một mối tình đơn phương với một cô bạn sinh viên cùng quê đang học ở Khoa Ngữ-Văn. Trong bài thơ đó, có một đoạn như sau: “*Cánh buồm nâu và nỗi nhớ không tên/ Chỉ cây lúa thôi nói điều chân thật nhất/ Chỉ vị đồng quê và mùi bùn hoai mục/ Dù cho em khảo cổ đến bao đời*”...

Bài thơ mộc mạc có pha chút chua chát của một chàng trai nghèo bị người mình yêu chối bỏ ấy giống như báo trước một định mệnh. Cái thuở sinh viên với những khát vọng và những nỗi buồn. Nhưng Công không dễ dứt bỏ được với quá khứ. Dù sao, lúc đó anh cũng chỉ mới là một chàng trai 27 tuổi và chỉ mới một lần yêu. Những kỷ niệm của một thời trai trẻ vẫn còn nguyên vẹn trong anh và anh vẫn viết được rất nhiều thơ về nó.

Chính trong tâm trạng ấy, Công đã gặp Hương.

Đạo đó, Hương vừa tốt nghiệp trường Cao đẳng sư phạm của tỉnh H. và mới nhận quyết định lên dạy học ở huyện Lâm Sơn. Chiều hôm ấy, cô vào thị xã thăm một người bạn học cùng lớp. Như một sự tình cờ đầy thú vị, xe đạp của cô bị hỏng giữa đường đúng vào lúc Công đạp xe đi qua. Và chàng trai yêu thơ ấy, cũng giống như tất cả những chàng trai khác trong những trường hợp tương tự, đã tiến lại.

Hai tháng sau, khi Hương xách tải lên đường đi nhận công tác thì giữa họ đã có một sự gắn bó và những lời thề thốt. Ở cái tuổi của họ không còn cái chất say mê vụng dại nhưng cũng chưa đến độ chỉ toàn có có lý trí hay sự toan tính. Công đã yêu Hương bằng tất cả sự chân thành. Còn cô gái trẻ ấy cũng hiểu rằng trong cuộc sống không có nhiều những người vừa lãng mạn, lại vừa nghiêm túc và có trách nhiệm với tình cảm của mình như Công.

Cũng giống như bao người yêu nhau khác, sự xa cách chỉ càng làm tăng thêm nỗi nhớ của họ và những lá thư đi về trở thành một nhu cầu tinh thần không thể thiếu. Trong những dịp Hương được nghỉ hè, họ luôn bên nhau như hình với bóng. Tình cảm của họ được những người xung quanh tôn trọng. Tuy vậy, chưa có ai dám mạnh dạn nói trước đến cái điều mà những người xung quanh đang nghĩ họ cho họ, đó là một đám cưới.

Trong những năm qua, Công đã làm rất nhiều thơ gửi cho Hương. Ngay cả lần này, trong ngực áo anh vẫn còn hai bài thơ mà anh đã viết mà chưa kịp gửi. Trên suốt đoạn đường từ thị xã lên đây, anh đã bao lần hình dung khuôn mặt với đôi mắt của Hương khi cô đọc những dòng thơ này. Sẽ hạnh phúc biết bao nhiêu khi được nhìn thấy sự xúc động hiện lên trên nét mặt của người yêu bởi những vần thơ của anh. Nhưng còn một điều nữa quan trọng hơn nhiều: Họ đã có thể bàn đến ngày cưới vì Hương đã sắp đến ngày được chuyển về dạy học ở một huyện ở gần thị xã tỉnh lỵ. Thời hạn công tác của cô ở vùng cao đã gần hết.

Nhưng tất cả những điều đó bây giờ bỗng trở thành vô nghĩa. Hương đã bỏ đi theo tiếng gọi của vàng! Điều đó vô lý đến mức khó tin. Không, Công không thể chấp nhận được một sự thực tàn nhẫn đến như thế. Từ trong sâu thẳm của trái tim anh, một tiếng nói buống bình cứ vang lên và anh hiểu rằng

anh sẽ phải làm theo nó: Anh sẽ phải đi tìm Hương. Phải gặp mặt cô bằng được, cho dù anh có thể sẽ phải trả giá đắt về điều đó!

Chính ý nghĩ ấy đã khiến cho anh cảm thấy bình tâm trở lại.

(Còn nữa)

Đức Dũng